

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 10 tháng 8 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU& NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ**

**Kính gửi:** Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 09/8/2025 như sau:

**I. Các tàu kết thúc làm hàng:**

- 1 **Tàu Nhập khẩu:**
- 2 **Tàu Xuất khẩu:**
- 3 **Tàu Nội địa:**

**II. Các tàu đang làm hàng:**

**1 Tàu Nhập khẩu**

- 1.1 **Tàu ETERNAL RESOURCE( SLT- Công ty CPXNK) KV Hòn nét** TBGT số : 4429 ngày 01/8/2025  
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 05/8/2025 Tổng số: **10 000** Tấn  
- Loại than: Than xuất xứ từ Úc Số lượng: **10 000** Tấn  
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày ( Bao gồm ngày lễ,chủ nhật )  
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ngày( Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO 10 000 Tấn

Thời gian tàu bắt đầu dỡ hàng: 15h Ngày 08/8/2025

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 20/8/2025

| TT | Đơn vị giao than  | Chỉ tiêu      | Loại than | Cập mạn      | Dỡ xuống sà lan | Còn cập mạn | Còn thiếu    | Ghi chú |
|----|-------------------|---------------|-----------|--------------|-----------------|-------------|--------------|---------|
| 1  | Công ty TTCO      | 10 000        | Than cám  | 6 694        | 6 694           |             | 3 306        |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b> | <b>10 000</b> |           | <b>6 694</b> | <b>6 694</b>    |             | <b>3 306</b> |         |

Công ty kho vận Cẩm phả cấp đủ phương tiện theo quy định. Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp

**2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu xuất khẩu**

**3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa**

- 3.1 **Việt thuận 30 - 06** KV Con Ong **26 000** Tấn Cám 5B.14 - Điện Duyên hải  
Thời gian tàu bắt đầu làm hàng: 15h40 Ngày 06/8/2025  
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 10/8/2025

| TT | Đơn vị giao than      | Chỉ tiêu      | Loại than | Cập mạn       | Bốc lên tàu   | Còn cập mạn  | Còn thiếu    | Ghi chú |
|----|-----------------------|---------------|-----------|---------------|---------------|--------------|--------------|---------|
| 1  | Công ty CPKDT Cẩm phả | 11 000        | Cám 5B.14 | 10 998        | 10 998        |              | 2            |         |
| 2  | Công ty TTHG          | 15 000        | Cám 5B.14 | 10 626        | 8 083         | 2 543        | 4 374        |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b>     | <b>26 000</b> |           | <b>21 624</b> | <b>19 081</b> | <b>2 543</b> | <b>4 376</b> |         |

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường . Tàu xếp hàng bằng cầu nổi (cầu hòng).

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả

3.2 **Việt thuận 235-01** KV Cảng chính+ Con Ong **22 850** Tấn Cám 5A.10 - Điện Vũng áng  
 Thời gian tàu cập cầu: 00h15 Ngày 08/8/2025  
 Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 11/8/2025

| TT | Đơn vị giao than        | Chỉ tiêu      | Loại than | Cập mạn       | Bốc lên tàu   | Còn cập mạn  | Còn thiếu   | Ghi chú       |
|----|-------------------------|---------------|-----------|---------------|---------------|--------------|-------------|---------------|
| 1  | Công ty Kho vận Cẩm phả | 17 550        | Cám 5A.10 | 17 585        | 17 585        |              | - 35        | Rót trong cầu |
| 2  | Công ty CPXNK           | 5 300         | Cám 5A.10 | 5 300         |               | 5 300        |             |               |
|    | <b>Tổng cộng:</b>       | <b>22 850</b> |           | <b>22 885</b> | <b>17 585</b> | <b>5 300</b> | <b>- 35</b> |               |

Nhận xét: Tàu đang chờ cầu nổi cập mạn làm hàng. (Tiền độ rót hàng bình thường).

### III. Kế hoạch rót than ngày:

#### IV. Các tàu đến Cảng:

##### 1 Các tàu Nhập khẩu:

##### 2 Các tàu Xuất khẩu:

#### V. Các tàu dự kiến:

##### 1 Các tàu Nhập khẩu:

##### 2 Các tàu Xuất khẩu:

#### 2.1 Tàu MV HAI FENG( MEI- TKV)

Thời gian đến Cảng CPhả:

Ngày 10/8/2025

- Loại than:

Than cục 5B.1

TBGT số : 4485 ngày 04/8/2025

Tổng số: **2 000** Tấn

Số lượng: **2 000** Tấn max

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng,Phạt : Không

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Kho vận Đá bạc

100% Tấn

Đá bạc, Vàng danh

#### 2.2 Tàu MV TRƯỜNG SƠN 18( GCO- CLM)

Thời gian đến Cảng CPhả:

Ngày 13/8/2025

- Loại than:

Than cục 5B.1

TBGT số : 4563 ngày 08/8/2025

Tổng số: **3 000** Tấn

Số lượng: **3 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng,Phạt : Không

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Kho vận Đá bạc

100% Tấn

Vàng danh

### 3 Các phương tiện nội địa hộ lớn:

#### 3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

#### 3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

#### 3.3 Các phương tiện nội địa chờ rót hàng:

- |   |            |            |                             |
|---|------------|------------|-----------------------------|
| 1 | Hải nam 39 | 28 500 Tấn | Cám 6A.14 - Điện Vĩnh tân 2 |
| 2 | Hải nam 85 | 30 800 Tấn | Cám 6A.10 - Điện Vĩnh tân 2 |

**Nơi nhận:**

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTĐH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**



3.1 **Hải nam 39** KV Con Ong **28499,8** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu mở máng: 23h30 Ngày 04/5/2025

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: 15h30 Ngày 08/5/2025

| TT | Đơn vị giao than        | Chỉ tiêu      | Loại than | Cập mạn       | Bốc lên tàu   | Còn cập mạn  | Còn thiếu | Ghi chú |
|----|-------------------------|---------------|-----------|---------------|---------------|--------------|-----------|---------|
| 1  | Công ty Kho vận Cẩm phả | 5 650         | Cám 6A.1  | 5 650         | 5 650         |              |           |         |
| 2  | Công ty TTHG            | 23 150        | Cám 6A.1  | 23 150        | 21 310        | 1 840        |           |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b>       | <b>28 800</b> |           | <b>28 800</b> | <b>26 960</b> | <b>1 840</b> |           |         |

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng

2.2 **Tàu MV MICHALIS( HMS- Công ty CPKDTMB)**

TBGT số : 2679 ngày 08/5/2025

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 18/5/2025

Tổng số: **10 000** Tấn

- Loại than: Than xuất xứ từ Mozambique

Số lượng: **10 000** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày ( Bao gồm ngày lễ, chủ nhật )

Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ngày( Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO

10 000 Tấn

**1 Tàu MV NAVIOSHAPPINESS ( GLENCO- Công ty CPXNK)**

Thời gian đến Cảng CPhả:

Ngày 15/03/2023

- Loại than:

Than xuất xứ từ Úc

TBGT số : 909 ngày 07/03/20

Tổng số: **63 500**

Số lượng: **63 500**

Tốc độ dỡ hàng: 10 000 tấn/ngày ( B:

Phạt : 15 000 USD/ngày( Không thưở

Thời gian tàu bắt đầu dỡ hàng:

09h

Ngày 18/03/2023

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng:

Ngày 24/03/2023

| TT | Đơn vị giao than    | Chỉ tiêu      | Loại than | Cập mạn       | Dỡ xuống sà lan | Còn cập mạn  | Còn thiếu    | Ghi chú |
|----|---------------------|---------------|-----------|---------------|-----------------|--------------|--------------|---------|
| 1  | Công ty TTCO        | 38 500        | Than cám  | 38 092        | 34 770          | 3 322        | 408          |         |
| 2  | Cty Kho vận Cẩm phả | 25 000        | Than cám  | 24 230        | 24 230          |              | 770          |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b>   | <b>63 500</b> |           | <b>62 322</b> | <b>59 000</b>   | <b>3 322</b> | <b>1 178</b> |         |

Công ty Kho vận Cẩm phả cấp đủ phương tiện nhận than theo quy định. Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.











23  
Tấn  
Tấn  
ao gồm ngày lễ, chủ nhật )  
(ngày)